|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH- UBND  DỰ THẢO | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh**

**giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Công văn số 2429/BTTTT-CNTT ngày 08/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc đôn đốc, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030, với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Xác định phát triển doanh nghiệp công nghệ số phù hợp với yêu cầu tại Chỉ thị số 01/CT-TTg là yếu tố quan trọng để đẩy nhanh áp dụng khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Phân công nhiệm vụ các cấp, các ngành liên quan; xác định rõ thời gian hoàn thành, làm cơ sở đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

3. Từng bước xây dựng, phát triển doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu và phát triển sản xuất các sản phẩm, nền tảng, giải pháp dựa trên công nghệ số; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận với công nghệ số và ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh.

4. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các giải pháp, nhiệm vụ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số với nhiều hình thức trên các phương tiện truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân về mục tiêu, vai trò quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số; tạo sự đồng thuận, quan tâm của xã hội đối với doanh nghiệp công nghệ số và sản phẩm "Make in Viet Nam".

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

a) Thúc đẩy hình thành và phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, tập trung bốn loại doanh nghiệp công nghệ số: (i) Các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số, đầu tư nghiên cứu công nghệ lõi; (ii) Các doanh nghiệp công nghệ thông tin đã khẳng định được thương hiệu đảm nhận các sứ mệnh tiên phong nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số và chủ động trong sản xuất; (iii) Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; và (iv) Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp công nghệ số ứng dụng thành quả của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh; thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật; củng cố nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp công nghệ số trong tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực.

**2. Mục tiêu đến năm 2025**

- Định hướng, hỗ trợ các doanh nghiệp gia công, lắp ráp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông trên địa bàn tỉnh chuyển dịch sản xuất kinh doanh từ bị động về công nghệ số sang chủ động nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm công nghệ số.

- Phát triển 02 - 04 doanh nghiệp công nghệ số trong mỗi ngành, nghề, lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất kinh doanh một cách toàn diện.

- Sản phẩm phần mềm, nội dung số và dịch vụ công nghệ thông tin của doanh nghiệp trong tỉnh đáp ứng tốt yêu cầu cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh phục vụ hiệu quả các cơ quan, tổ chức và người dân.

**3. Mục tiêu đến năm 2030**

- Giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh có tối thiểu 05 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới và trên 11 doanh nghiệp chuyển đổi sang công nghệ số trong tất cả các ngành, nghề, lĩnh vực.

- Có ít nhất 11 doanh nghiệp công nghệ số đáp ứng yêu cầu hỗ trợ xây dựng đô thị thông minh, chính quyền số, phát triển kinh tế số, ứng dụng thành tựu công nghệ số rộng khắp trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp đăng ký mới trong lĩnh vực công nghệ cung cấp các giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo đồng đều giữa khu vực thành thị và nông thôn, đưa công nghệ số vào mọi lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Về tuyên truyền**

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền chiến lược “Make in Viet Nam” để các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tốt chiến lược này.

b) Tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ, công chức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước, trong phát triển kinh tế - xã hội; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh và của Việt Nam trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

c) Tổ chức truyền thông rộng rãi về tầm quan trọng của chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh như nông nghiệp, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao và du lịch, tài nguyên và môi trường, tài chính, ...; giúp quảng bá Hà Tĩnh là thị trường tiềm năng, là môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số trong nước và quốc tế đầu tư vào Hà Tĩnh.

d) Tuyên truyền về việc đảm bảo an toàn an ninh trong hoạt động của doanh nghiệp trên không gian mạng.

**2. Triển khai đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách**

a) Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp về thủ tục tiếp cận, gia nhập thị trường.

b) Hỗ trợ trong việc tạo ra các môi trường thử nghiệm cho các mô hình kinh doanh mới, sản phẩm mới ứng dụng công nghệ số tại Hà Tĩnh. Cụ thể như, cho phép các doanh nghiệp thử nghiệm các phát kiến đổi mới trong điều kiện thị trường thực tế của tỉnh.

c) Xây dựng chính sách, giải pháp tạo lập thị trường cho các doanh nghiệp công nghệ số Hà Tĩnh, bao gồm các doanh nghiệp khởi nghiệp trong xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án về Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, giáo dục thông minh, y tế thông minh, dịch vụ đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, du lịch thông minh,...

**3. Về phát triển doanh nghiệp công nghệ số**

a) Định hướng, hỗ trợ tối thiểu 01 đến 03 doanh nghiệp công nghệ số tại Hà Tĩnh phát triển sản phẩm số trọng điểm của tỉnh, trở thành trụ cột của hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số Hà Tĩnh trước năm 2025.

b) Phát triển tối thiểu 01 đến 02 nền tảng công nghệ số dùng chung để thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, thúc đẩy phát triển sản phẩm số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đưa vào sử dụng trước năm 2025.

c) Tổ chức hoạt động kết nối, điều phối Trung tâm SOC (Security Operation Center) để đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho hoạt động của các doanh nghiệp trên không gian mạng, đặc biệt là doanh nghiệp công nghệ số.

d) Tổ chức Diễn đàn về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số trong và ngoài nước tham gia nhằm mục đích xúc tiến doanh nghiệp công nghệ số đầu tư vào Hà Tĩnh.

**4. Giải pháp khác**

Chú trọng phát triển các hình thức đào tạo, thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp công nghệ số.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia triển khai Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, nội dung và khối lượng công việc được phân công theo Kế hoạch này và quy định của Luật Ngân sách nhà nước để xây dựng dự toán, bố trí kinh phí hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các doanh nghiệp trong tỉnh căn cứ vào nguồn lực thực tế, chủ động thực hiện, triển khai các nội dung sau:**

a) Các tập đoàn, doanh nghiệp lớn có chi nhánh tại Hà Tĩnh:

- Nghiên cứu, phát triển và sản xuất các sản phẩm công nghệ số trọng điểm của tỉnh, đặc biệt là về y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, môi trường, đô thị, giao thông, nông nghiệp, công nghiệp và thương mại.

- Tăng cường đặt hàng nghiên cứu đối với các trường: đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong và ngoài tỉnh để tạo ra giải pháp công nghệ số phục vụ hoạt động của doanh nghiệp.

b) Các doanh nghiệp phần mềm, nội dung số chủ động nghiên cứu, phát triển và cung cấp các sản phẩm công nghệ số.

c) Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển mọi lĩnh vực về đời sống, kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Các doanh nghiệp công nghệ số không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ lao động nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp.

**2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm làm đầu mối tại địa phương để tham mưu việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

b) Là đầu mối phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan để thực hiện việc điều phối, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số.

c) Chủ trì, tổ chức thực hiện các giải pháp tại điểm a, b, c, d khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Mục II; chủ trì, thực hiện công tác tuyên truyền ở khoản 3 Mục II; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan thực hiện điểm b khoản 2 Mục II của Kế hoạch này.

d) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai mạng viễn thông 5G khi có kế hoạch, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh.

đ) Định kỳ, tổng hợp các sản phẩm công nghệ số của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp nhu cầu ứng dụng sản phẩm công nghệ số của các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội, công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

e) Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm.

g) Tổng hợp dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch vào dự toán hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

h) Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị, gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ; đồng gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch và tham mưu xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2026-2030.

**3. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Hàng năm xây dựng hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh nhằm tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ số, mô hình kinh doanh mới.

b) Tổ chức các chương trình thúc đẩy và hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp về công nghệ số.

c) Triển khai các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ tiên tiến.

d) Nghiên cứu các nội dung về kinh tế sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các định hướng phát triển.

**4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, thực hiện các giải pháp về chính sách, về tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tại điểm a khoản 2 mục II Kế hoạch này.

b) Chủ trì, tổ chức thực hiện các hoạt động giới thiệu để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp xúc tiến thiết lập hoạt động về công nghệ số tại Hà Tĩnh.

c) Định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm có báo cáo tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (trong đó có cả doanh nghiệp công nghệ số) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

**5. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách nhà nước hằng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thẩm định, đề xuất, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch này.

**6. Trường Đại học Hà Tĩnh và các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh**

a) Định hướng đào tạo nhân lực công nghệ số phục vụ thị trường lao động của địa phương theo định hướng phát triển chung của ngành giáo dục, đào tạo.

b) Thiết lập các hoạt động về công nghệ số, cung cấp dịch vụ công nghệ số dưới các hình thức phù hợp.

**7. Hội Tin học tỉnh**

a) Tập hợp các trí thức khoa học và công nghệ, các chuyên gia tham gia phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông góp ý, tư vấn, phản biện chính sách về phát triển doanh nghiệp số tỉnh Hà Tĩnh.

b) Phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng công nghệ số trong cán bộ hội, hội viên và nhân dân.

c) Xúc tiến thành lập tổ chức hội nghề nghiệp có khả năng quy tụ các doanh nghiệp công nghệ số, kết nối, hợp tác cho mục tiêu phát triển theo Kế hoạch.

**8. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh**

Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các nội dung, giải pháp tại Mục II kế hoạch này; và tại Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021.

**9. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị khác**

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ vào hoạt động của đơn vị theo chủ trương, kế hoạch, quy định của tỉnh, góp phần kích cầu để các doanh nghiệp công nghệ số phát triển sản phẩm, ứng dụng.

b) Triển khai nhiệm vụ có liên quan được giao tại các Kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành được nêu tại Mục II của Kế hoạch này.

c) Định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

**10. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Tăng cường tuyên truyền về vai trò của doanh nghiệp công nghệ số, sản phẩm công nghệ số "Make in Ha Tinh" và "Make in Viet Nam"; tăng thời lượng tuyên truyền về chủ trương phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong các chuyên mục hiện có. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tuyên truyền về vai trò của doanh nghiệp công nghệ số Hà Tĩnh.

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và các doanh nghiệp căn cứ vào nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số của từng ngành, từng địa phương theo giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030. Xác lập 01 đầu mối để thực hiện việc tổng hợp, điều phối, tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban ngành, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Bộ Thông tin và Truyền thông;  - Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Chánh, phó CVP UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; - UBND các huyện, thị xã, thành phố; - Các trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh; - Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; - Hội Tin học tỉnh; - VP: TTCBTH; - Lưu: VT, ... | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Ngọc Châu** |

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ 2026-2030**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Thời gian**  **hoàn thành** | **Kết quả** |
|  | Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số của từng ngành, từng địa phương theo giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030. | Các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp | Các Bộ, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị liên quan | 2021 | Kế hoạch |
|  | Chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg. | Sở TT&TT | Đài PTTH tỉnh; Báo Hà Tĩnh | 2021 - 2025 | Chương trình |
|  | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp thử nghiệm, giới thiệu sản phẩm công nghệ mới. | Sở TT&TT | Các sở, ngành, đơn vị liên quan | 2021-2024 | Thiết bị kết nối, dữ liệu và ứng dụng |
|  | Xây dựng diễn đàn phát triển doanh nghiệp công nghệ số; cập nhật dữ liệu doanh nghiệp công nghệ số. | Các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố | Hiệp hội doanh nghiệp | 2021-2030 | Các Forum, chuyên mục trên Báo, Đài, Website, mạng xã hội |
|  | Tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, tuyên truyền quảng bá về hình ảnh, sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam. | Sở Công thương | Các sở, ngành, đơn vị liên quan | 2021-2030 | Trưng bày, giới thiệu hàng hóa, dịch vụ, hội chợ, triển lãm thương mại |